

Số: 04 /TB-BV

Đàm Dơi, ngày 17 tháng 01 năm 2020

THÔNG BÁO
Kết quả phỏng vấn vòng 2 kỳ xét tuyển viên chức năm 2019
của Bệnh viện đa khoa Đàm Dơi

Thực hiện Quyết định 2283/QĐ-SYT ngày 19/11/2019 của Sở Y tế Cà Mau về việc phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức của Bệnh viện đa khoa Đàm Dơi năm 2019;

Căn cứ Báo cáo kết quả phỏng vấn vòng 2 của Hội đồng tuyển dụng viên chức ngày 16/01/2020;

Bệnh viện đa khoa Đàm Dơi thông báo kết quả phỏng vấn Vòng 2 kỳ xét tuyển viên chức 2019, tổ chức ngày 09/01/2020 tại Bệnh viện đa khoa Đàm Dơi (danh sách tổng hợp điểm phỏng vấn Vòng 2 kèm theo).

Bệnh viện đa khoa Đàm Dơi thông báo kết quả dự kiến trúng tuyển đến từng thí sinh tham dự xét tuyển được biết.

Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày thông báo kết quả dự kiến trúng tuyển (từ ngày 17/01/2020 đến hết ngày 21/01/2020), thí sinh có yêu cầu khiếu nại, tố cáo, gửi Đơn đề nghị khiếu nại, tố cáo trực tiếp hoặc theo đường bưu điện đến Bệnh viện đa khoa Đàm Dơi (qua Phòng Hành chính quản trị-Tổ chức cán bộ, Bệnh viện đa khoa Đàm Dơi, số 80, đường Trương Phùng Xuân, Khóm 5, thị trấn Đàm Dơi, Huyện Đàm Dơi, Tỉnh Cà Mau, điện thoại 02903.858013).

* Lưu ý: Bệnh viện đa khoa Đàm Dơi nhận Đơn đề nghị khiếu nại, tố cáo được gửi trực tiếp hoặc theo đường bưu điện; không giải quyết Đơn đề nghị khiếu nại, tố cáo gửi sau ngày 21/01/2020 (đối với trường hợp gửi theo đường bưu điện, huyện theo dấu bưu điện chuyển đến Bệnh viện đa khoa Đàm Dơi).

Bệnh viện đa khoa Đàm Dơi thông báo đến các thí sinh được biết./.

Nơi nhận:

- Theo Danh sách đính kèm;
- Sở Y tế (b/c);
- BGĐ BV;
- Lưu: VT, HHTD.

GIÁM ĐỐC



Dương Quốc Thông

THÔNG BÁO KẾT QUẢ
KIỂM TRA SÁT HẠCH CỦA THÍ SINH THAM DỰ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC VÒNG 2
(Kèm theo Thông báo số: 04 /TB-HĐTD ngày 17/01/2020 của Hội đồng tuyển dụng)

TT	Họ và tên	Năm sinh		Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Đăng ký chỉ tiêu: tuyển dụng viên chức			Trình độ đào tạo, chuyên		Điểm phỏng vấn vòng 2	Điểm cộng ưu tiên	Điểm cộng đối tượng ưu tiên	Tổng điểm	Xếp thứ tự từ cao xuống	Dự kiến trúng tuyển
		Nam	Nữ		Vị trí đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp (mã chức danh)	Chỉ tiêu	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo						
I	Bác sĩ														
1	Đoàn Ngân Thiên Kỳ		25/06/1993	Xã Tân Thuận, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Nhi	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	1	Đại học	Bác sĩ đa khoa	95,5			95,5	1	X
2	Võ Quốc Khải	13/12/1995		Xã Tân Trung, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Cấp cứu Hồi sức tích cực và chống độc	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	1	Đại học	Bác sĩ đa khoa	90,5			90,5	1	X
II	Y sĩ định hướng YHCT														
1	Nguyễn Khánh Ni		19/01/1991	Xã Tạ An Khương, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Y Dược cổ truyền	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	6	Trung cấp	Y sĩ định hướng chuyên khoa YHCT	95,5	Con thương binh	5	100,5	1	X
2	Ngô Xuân Quý	12/05/1996		Thị trấn Đầm Dơi, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Y dược Cổ truyền	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	6	Trung cấp	Y sĩ định hướng chuyên khoa YHCT	90,5			90,5	2	X
3	Nguyễn Kiều Trân		19/06/1995	Xã Nguyễn Huân, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Y Dược cổ truyền	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	6	Trung cấp	Y sĩ định hướng chuyên khoa YHCT	86			86	3	X
4	Trịnh Hoàng Tuấn	26/11/1997		Xã Tân Thuận, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Y dược Cổ truyền	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	6	Trung cấp	Y sĩ định hướng chuyên khoa YHCT	84			84	4	X
5	Nguyễn Hoàng Vũ	05/08/1996		Thị trấn Đầm Dơi, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Y Dược cổ truyền	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	6	Trung cấp	Y sĩ định hướng chuyên khoa YHCT	81,5			81,5	5	X
6	Trương Ngọc Hôn		18/02/1989	Thị trấn Đầm Dơi, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Y Dược cổ truyền	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	6	Trung cấp	Y sĩ định hướng chuyên khoa YHCT	75			75	6	X
7	Nguyễn Thanh Dẻo	19/01/1991		Xã Quách Phẩm Bắc, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Y dược Cổ truyền	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	6	Trung cấp	Y sĩ định hướng chuyên khoa YHCT	50			50	7	0

TT	Họ và tên	Năm sinh		Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Đăng ký chỉ tiêu tuyển dụng viên chức			Trình độ đào tạo, chuyên		Điểm phỏng vấn vòng 2	Điểm cộng ưu tiên	Điểm cộng đối tượng ưu tiên	Tổng điểm	Xếp thứ tự từ cao xuống	Dự kiến trúng tuyển
		Nam	Nữ		Vị trí đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp (mã chức danh)	Chỉ tiêu	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo						
8	Nguyễn Hải Đăng	30/06/1996		Thị trấn Đầm Dơi, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Y Dược cổ truyền	Y sỹ hạng IV (V.08.03.07)	6	Trung cấp	Y sỹ định hướng chuyên khoa YHCT	31			31	8	0
9	Phan Hồng Cúc		04/05/1989	Xã Tạ An Khương, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Y Dược cổ truyền	Y sỹ hạng IV (V.08.03.07)	6	Trung cấp	Y sỹ định hướng chuyên khoa YHCT	Vắng			Vắng		
III	Đại học dược														
1	Tô Huỳnh Trâm		09/09/1994	Xã Tạ An Khương Nam, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa dược	Dược hạng III (V.08.08.22)	2	Đại học	Dược sĩ	98			98	1	X
2	Tạ Ngọc Thê		13/01/1996	Thị trấn Đầm Dơi, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa dược	Dược hạng III (V.08.08.22)	2	Đại học	Dược sĩ	93,5			93,5	2	X
3	Dương Thị Nhật Hạ		10/08/1996	Thị trấn Đầm Dơi, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa dược	Dược hạng III (V.08.08.22)	2	Đại học	Dược sĩ	59			59	3	0
IV	Cao đẳng dược														
1	Nguyễn Duy Cảnh	15/08/1994		Thị trấn Đầm Dơi, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa dược	Dược hạng IV (V.08.08.23)	2	Cao đẳng	Dược sĩ	97,5			97,5	1	X
2	Nguyễn Thị Phương Diễm		25/10/1994	Xã Tân Dân, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa dược	Dược hạng IV (V.08.08.23)	2	Cao đẳng	Dược sĩ	97,5			97,5	1	X
3	Phạm Ngọc Nhân		18/04/1992	Xã Tân Dân, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa dược	Dược hạng IV (V.08.08.23)	2	Cao đẳng	Dược sĩ	96			96	2	0
4	Phạm Hữu Đức	15/04/1994		Xã Tân Đức, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa dược	Dược hạng IV (V.08.08.23)	2	Cao đẳng	Dược sĩ	95,5			95,5	3	0
5	Dương Mai Khanh		12/06/1993	Xã Tân Duyệt, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa dược	Dược hạng IV (V.08.08.23)	2	Cao đẳng	Dược sĩ	91,5			91,5	4	0
6	Nguyễn Thị Ngọc Như		16/03/1996	Xã Quách Phẩm, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa dược	Dược hạng IV (V.08.08.23)	2	Cao đẳng	Dược sĩ	75,5			75,5	5	0
7	Ngô Hoàng Phi	09/02/1992		Thị trấn Đầm Dơi, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa dược	Dược hạng IV (V.08.08.23)	2	Cao đẳng	Dược sĩ	59,5			59,5	6	0
V	Dược sỹ trung cấp														
1	Trần Nhật Trường	09/07/1987		Xã Ngọc Chánh, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa dược	Dược hạng IV (V.08.08.23)	2	Trung cấp	Dược sĩ	96	Dân tộc thiểu số	5	101	1	X
3	Nguyễn Thành Nhí	10/10/1989		Thị trấn Đầm Dơi, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa dược	Dược hạng IV (V.08.08.23)	2	Trung cấp	Dược sĩ	98			98	2	X
3	Phạm Thành Lũy	10/01/1993		Xã Tân Trung, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa dược	Dược hạng IV (V.08.08.23)	2	Trung cấp	Dược sĩ	96			96	3	0
4	Ngô Bích Hạnh		06/01/1983	Xã Tân Dân, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa dược	Dược hạng IV (V.08.08.23)	2	Trung cấp	Dược sĩ	76,5			76,5	4	0
VI	Cử nhân Điều dưỡng														
1	Nguyễn Nhi Thanh	24/04/1991		Xã Đông Hưng, Cái Nước, Cà Mau	Viên chức Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực - Chống độc	Điều dưỡng hạng III (V.08.05.12)	1	Đại học	Điều dưỡng	95			95	1	X

TT	Họ và tên	Năm sinh		Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Đăng ký chỉ tiêu tuyển dụng viên chức			Trình độ đào tạo, chuyên		Điểm phỏng vấn vòng 2	Đội tượng ưu tiên	Điểm cộng đối tượng ưu tiên	Tổng điểm	Xếp thứ tự từ cao xuống	Dự kiến trúng tuyển
		Nam	Nữ		Vị trí đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp (mã chức danh)	Chỉ tiêu	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo						
2	Trần Nguyễn Trang		09/05/1988	Xã Đông Hưng, Cái Nước, Cà Mau	Viên chức Khoa Nhi	Điều dưỡng hạng III (V.08.05.12)	1	Đại học	Điều dưỡng	94			94	1	X
3	Đặng Minh Lý	15/10/1992		Xã Tạ An Khương Đông, Đầm Dơi, Cà Mau	Phòng Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III (V.08.05.12)	1	Đại học	Điều dưỡng	92			92	1	X
VII	Cao đẳng Điều dưỡng														
1	Quách Kim Báu		28/07/1989	Xã Tân Duyệt, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Khám bệnh	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	2	Cao đẳng	Điều dưỡng	72			72	1	X
2	Ngô Ngọc Hân		15/09/1993	Xã Tân Đức, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Khám bệnh	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	2	Cao đẳng	Điều dưỡng	65,5			65,5	2	X
3	Lê Ngọc Bích		03/02/1990	Xã Tân Đức, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Khám bệnh	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	2	Cao đẳng	Điều dưỡng	Vắng			Vắng		
4	Thang Hoa Xuân		1993	Xã Trần Phán, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Cấp cứu-Hồi sức tích cực-Chống độc	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	6	Cao đẳng	Điều dưỡng	88			88	1	X
5	Nguyễn Vũ Linh	06/03/1990		Xã Trần Hợi, Trần Văn Thời, Cà Mau	Viên chức Khoa Cấp cứu-Hồi sức tích cực-Chống độc	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	6	Cao đẳng	Điều dưỡng	83,5			83,5	2	X
6	Lê Minh Trí	1991		Xã Tân Trung, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Cấp cứu-Hồi sức tích cực-Chống độc	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	6	Cao đẳng	Điều dưỡng	81,5			81,5	3	X
7	Mai Việt Khái	06/05/1992		Xã Tân Duyệt, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Cấp cứu-Hồi sức tích cực-Chống độc	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	6	Cao đẳng	Điều dưỡng	80			80	4	X
8	Võ Cẩm Chiêu		27/07/1992	Xã Tạ An Khương, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Cấp cứu-Hồi sức tích cực-Chống độc	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	6	Cao đẳng	Điều dưỡng	77			77	5	X
9	Phạm Thùy Trang		16/02/1992	Xã Tân Trung, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Cấp cứu-Hồi sức tích cực-Chống độc	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	6	Cao đẳng	Điều dưỡng	72			72	6	X
10	Võ Linh Kha	1993		Xã Tân Đức, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Cấp cứu-Hồi sức tích cực-Chống độc	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	6	Cao đẳng	Điều dưỡng	44,5	Bộ đội xuất ngũ	2.5	47	7	0
11	Nguyễn Tường Duy		10/04/1993	Xã Trần Phán, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Nội tổng hợp	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	6	Cao đẳng	Điều dưỡng	88,5			88,5	1	X
12	Lương Kim Như		05/05/1992	Xã Tân Duyệt, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Nội tổng hợp	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	6	Cao đẳng	Điều dưỡng	88			88	2	X
13	Phan Thị Diệp		20/02/1991	Xã Quách Phẩm, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Nội tổng hợp	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	6	Cao đẳng	Điều dưỡng	88			88	2	X

TT	Họ và tên	Năm sinh		Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Đăng ký chỉ tiêu tuyển dụng viên chức			Trình độ đào tạo, chuyên		Điểm phỏng vấn vòng 2	Điểm cộng ưu tiên	Điểm cộng đối tượng ưu tiên	Tổng điểm	Xếp thứ tự từ cao xuống	Dự kiến trúng tuyển
		Nam	Nữ		Vị trí đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp (mã chức danh)	Chỉ tiêu	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo						
14	Lê Kiều Diễm		1994	Xã Nguyễn Huân, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Nội tổng hợp	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	6	Cao đẳng	Điều dưỡng	86			86	3	X
15	Thang Phong Lưu	25/01/1998		Xã Trần Phán, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Nội tổng hợp	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	6	Cao đẳng	Điều dưỡng	83,5			83,5	4	X
16	Nguyễn Thị Mỹ Sang		23/08/1996	Xã Tân Duyệt, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Nội tổng hợp	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	6	Cao đẳng	Điều dưỡng	80			80	5	X
17	Cao Yến Linh		10/11/1994	Xã Tân Duyệt, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Nội Tim mạch - Lão học	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	4	Cao đẳng	Điều dưỡng	85,5			85,5	1	X
18	Dương Diễm Hương		28/08/1993	Xã Tạ An Khương, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Nội Tim mạch - Lão học	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	4	Cao đẳng	Điều dưỡng	64,5			64,5	2	X
19	Nguyễn Thị Thảo		02/12/1993	Thị trấn Sông Đốc, Trần Văn Thời, Cà Mau	Viên chức Khoa Nội Tim mạch - Lão học	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	4	Cao đẳng	Điều dưỡng	58			58	3	X
20	Đặng Chí Dẫn	28/02/1994		Xã Tân Trung, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Nội Tim mạch - Lão học	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	4	Cao đẳng	Điều dưỡng	56			56	4	X
21	Nguyễn Hoàng Phương	01/11/1992		Xã Ngọc Chánh, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Ngoại tổng hợp	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	5	Cao đẳng	Điều dưỡng	85			85	1	X
22	Huỳnh My		02/01/1997	Xã Tân Dân, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Ngoại tổng hợp	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	5	Cao đẳng	Điều dưỡng	85			85	1	X
23	Lê Chí Khê	03/08/1991		Xã Trần Phán, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Ngoại tổng hợp	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	5	Cao đẳng	Điều dưỡng	79			79	2	X
24	Đặng Nga Mi		11/05/1994	Thị trấn Đầm Dơi, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Ngoại tổng hợp	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	5	Cao đẳng	Điều dưỡng	78,5			78,5	3	X
25	Trương Lê Phương Trang		18/02/1997	Xã Thanh Điền, Lý Văn Lâm, Cà Mau	Viên chức Khoa Ngoại tổng hợp	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	5	Cao đẳng	Điều dưỡng	Vắng			Vắng		
26	Trần Ái My		09/11/1992	Thị trấn Đầm Dơi, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Nhi	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	4	Cao đẳng	Điều dưỡng	69,5			69,5	1	X
27	Phan Hải Lam		12/01/1996	Xã Tân Duyệt, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Nhi	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	4	Cao đẳng	Điều dưỡng	67			67	2	X
28	Hoàng Thị Quyên		17/03/1990	Xã Tân Dân, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Nhi	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	4	Cao đẳng	Điều dưỡng	57			57	3	X

TT	Họ và tên	Năm sinh		Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Đăng ký chỉ tiêu tuyển dụng viên chức			Trình độ đào tạo, chuyên		Điểm phỏng vấn vòng 2	Điểm ưu tiên	Điểm cộng điểm ưu tiên	Tổng điểm	Xếp thứ tự từ cao xuống	Dự kiến trúng tuyển
		Nam	Nữ		Vị trí đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp (mã chức danh)	Chỉ tiêu	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo						
29	Trương Thủy Cẩm		15/08/1993	Xã Tân Trung, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Nhi	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	4	Cao đẳng	Điều dưỡng	50,5			50,5	4	X
30	Võ Thị Như Ngọc		23/02/1993	Xã Tân Dân, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Liên chuyên khoa	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	2	Cao đẳng	Điều dưỡng	96			96	1	X
31	Phương Kim Tuyền		14/11/1992	Xã Tân Dân, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Liên chuyên khoa	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	2	Cao đẳng	Điều dưỡng	95,5			95,5	2	X
32	Trần Thị Kha Ly		24/06/1989	Xã Tân Dân, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	1	Cao đẳng	Điều dưỡng	69			69	1	X
VIII	Trung cấp điều dưỡng														
1	Đặng Hồng Nghĩa	28/01/1992		Xã Trần Phán, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Nội tổng hợp	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	3	Trung cấp	Điều dưỡng	96			96	1	X
2	Nguyễn Trung Kiên	16/06/1998		Xã Tân Duyệt, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Nội tổng hợp	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	3	Trung cấp	Điều dưỡng	83			83	2	X
3	Dương Minh Toàn	21/05/1991		Xã Quách Phẩm, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Nội tổng hợp	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	3	Trung cấp	Điều dưỡng	81			81	3	X
4	Mai Thành Huỳnh	02/05/1991		Xã Tân Duyệt, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Nội tổng hợp	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	3	Trung cấp	Điều dưỡng	55,5			55,5	4	0
5	Nguyễn Ngọc Diễm		27/11/1988	Xã Thanh Tùng, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Nội Tim mạch - Lão học	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	4	Trung cấp	Điều dưỡng	93,5	Con thương binh	5	98,5	1	X
6	Nguyễn Thị Diễm		24/11/1991	Xã Tạ An Khương Đông, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Nội Tim mạch - Lão học	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	4	Trung cấp	Điều dưỡng	65,5			65,5	2	X
7	Trần Ngọc Lệ		04/06/1992	Xã Trần Phán, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Nội Tim mạch - Lão học	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	4	Trung cấp	Điều dưỡng	59,5			59,5	3	X
8	Trần Thị Cà Khem		10/04/1991	Xã Quách Phẩm Bắc, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Nội Tim mạch - Lão học	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	4	Trung cấp	Điều dưỡng	54,5			54,5	4	X
9	Trần Thị Tuyết Kha		07/10/1993	Xã Tân Duyệt, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Nội Tim mạch - Lão học	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	4	Trung cấp	Điều dưỡng	52,75			52,75	5	0
10	Phan Văn Quئن	12/02/1987		Xã Trần Phán, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Ngoại tổng hợp	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	2	Trung cấp	Điều dưỡng	89			89	1	X
11	Trương Hoài Thương		09/11/1994	Xã Tạ An Khương Đông, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Ngoại tổng hợp	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	2	Trung cấp	Điều dưỡng	81			81	2	X

TT	Họ và tên	Năm sinh		Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Đăng ký chỉ tiêu tuyển dụng viên chức			Trình độ đào tạo, chuyên		Điểm phỏng vấn vòng 2	Điểm tương đương ưu tiên	Điểm cộng điểm tương đương ưu tiên	Tổng điểm	Xếp thứ tự từ cao xuống	Dự kiến trúng tuyển
		Nam	Nữ		Vị trí đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp (mã chức danh)	Chỉ tiêu	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo						
12	Nguyễn Cẩm Tú		10/10/1995	Xã Tạ An Khương Đông, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Nhi	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	1	Trung cấp	Điều dưỡng	75			75	1	X
13	Nguyễn Quốc Khải	16/10/1994		Xã Quách Phẩm Bắc, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Nhi	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	1	Trung cấp	Điều dưỡng	50			50	2	0
14	Trần Anh Nguyễn	26/11/1993		Xã Tân Tiến, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	1	Trung cấp	Điều dưỡng	83			83	1	X
15	Nguyễn Ngọc Duyên		06/10/1980	Thị trấn Đầm Dơi, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Truyền nhiễm	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	1	Trung cấp	Điều dưỡng	63,5			63,5	1	X
IX	Hộ sinh trung cấp														
1	Hồ Thị Út		16/11/1987	Thị trấn Đầm Dơi, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Phụ Sản	Hộ sinh hạng IV (V.08.06.16)	4	Trung cấp	Hộ sinh	90	Con thương binh	5	95	1	X
2	Huỳnh Trịnh Quỳnh Anh		27/09/1988	Xã Ngọc Chánh, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Phụ Sản	Hộ sinh hạng IV (V.08.06.16)	4	Trung cấp	Hộ sinh	94			94	2	X
3	Lê Bảo Trân		16/09/1989	Phường 5, Thành phố Cà Mau, Cà Mau	Viên chức Khoa Phụ Sản	Hộ sinh hạng IV (V.08.06.16)	4	Trung cấp	Hộ sinh	87			87	3	X
4	Trịnh Mộng Cẩm		08/09/1991	Thị trấn Đầm Dơi, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Phụ Sản	Hộ sinh hạng IV (V.08.06.16)	4	Trung cấp	Hộ sinh	82,5			82,5	4	X
X	Cử nhân Xét nghiệm y học														
1	Lê Hồng Đạm		09/02/1995	Xã Tân Duyệt, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Khoa Xét nghiệm	Kỹ thuật y hạng III (V.08.07.18)	1	Đại học	Cử nhân Xét nghiệm	90			90	1	X
XI	Trung cấp Xét nghiệm														
1	Trần Kiều Duyên		15/04/1997	Xã Lâm Hải, Năm Căn, Cà Mau	Viên chức Khoa Xét nghiệm	Kỹ thuật y hạng IV (V.08.07.19)	1	Trung cấp	Xét nghiệm	91			91	1	X
XII	Cử nhân kế toán														
1	Nguyễn Trọng Nghĩa	09/05/1993		Xã Tân Dân, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Phòng Tài chính - Kế toán	Kế toán viên (06.031)	3	Đại học	Cử nhân Kế toán	98			98	1	X
2	Nguyễn Huỳnh Như		25/12/1993	Xã Tân Duyệt, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Phòng Tài chính - Kế toán	Kế toán viên (06.031)	3	Đại học	Cử nhân Kế toán	97,5			97,5	2	X
3	Trần Cẩm Tú		27/12/1995	Xã Tạ An Khương Nam, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Phòng Tài chính - Kế toán	Kế toán viên (06.031)	3	Đại học	Cử nhân Kế toán	94			94	3	X
4	Võ Cẩm Nha		27/08/1994	Xã Tạ An Khương, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Phòng Tài chính - Kế toán	Kế toán viên (06.031)	3	Đại học	Cử nhân Kế toán	76,5			76,5	4	0
5	Võ Thị Hồng Quyên		25/07/1981	Xã Tân Tiến, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Phòng Tài chính - Kế toán	Kế toán viên (06.031)	3	Đại học	Cử nhân Kế toán	61			61	5	0
6	Nguyễn Duy Trân	15/02/1992		Xã Tân Đức, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Phòng Tài chính - Kế toán	Kế toán viên (06.031)	3	Đại học	Cử nhân Kế toán	Vắng			Vắng		

TT	Họ và tên	Năm sinh		Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Đăng ký chỉ tiêu tuyển dụng viên chức			Trình độ đào tạo, chuyên		Điểm phỏng vấn vòng 2	Điểm cộng ưu tiên	Điểm cộng đối tượng ưu tiên	Tổng điểm	Xếp thứ tự từ cao xuống	Dự kiến trúng tuyển
		Nam	Nữ		Vị trí đăng ký dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp (mã chức danh)	Chỉ tiêu	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo						
7	Ngô Huỳnh Duyên		13/06/1989	Xã Tạ An Khương, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Phòng Tài chính - Kế toán	Kế toán viên (06.031)	3	Đại học	Cử nhân Kế toán	Vắng			Vắng		
XIII Kỹ sư khoa học môi trường															
1	Phan Bảo Ngọc Ảnh		1997	Xã Tân Đức, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Phòng Hành chính quản trị - Tổ chức cán bộ	Kỹ sư hạng III (V.05.02.07)	1	Đại học	Kỹ sư khoa học môi trường	65			65	1	X
XIV Kỹ sư công nghệ thông tin															
1	Trần Hoàng Thái	1988		Xã Trần Phán, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Phòng Kế hoạch tổng hợp - Vật tư thiết bị y tế	Kỹ sư hạng III (V.05.02.07)	2	Đại học	Kỹ sư công nghệ thông tin	85			85	1	X
2	Phan Văn Kim	1983		Xã Trần Phán, Đầm Dơi, Cà Mau	Viên chức Phòng Kế hoạch tổng hợp - Vật tư thiết bị y tế	Kỹ sư hạng III (V.05.02.07)	2	Đại học	Kỹ sư công nghệ thông tin	55			55	2	X
Tổng cộng: 91 thí sinh, dự thi 86.															70

NGƯỜI LẬP BẢNG


CN. Lê Minh Căn

Đầm Dơi, ngày 17 tháng 01 năm 2020

GIÁM ĐỐC



Đương Quốc Thống